

Số: 38/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 17 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2026/TLST/HNGĐ ngày 26/02/2026,
giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 5, xã P, tỉnh Nghệ An.

CCCD: 040189009904

Bị đơn: anh Phạm Hồng T, sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm 5, xã P, tỉnh Nghệ An.

CCCD: 040086007655

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và
gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09
tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và
hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hồng T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

{2.1} Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hồng T thuận
tình ly hôn.

{2.2} Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu Phạm Văn Đại Q, sinh ngày 19/5/2013; cháu Phạm Văn N, sinh ngày 21/9/2014 và cháu Phạm Văn P, sinh ngày 02/01/2021; Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Hồng T thống nhất giao cả 03 cháu cho anh Phạm Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cả 03 cháu, mỗi cháu 1.500.000 đồng/1 tháng (một triệu năm trăm ngàn đồng/tháng); Thời gian đóng góp

tiền cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 3 năm 2026 cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu chị H lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì anh Phạm Hồng T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị Nguyễn Thị H.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 luật Hôn nhân- Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

{2.3} Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

{2.4} Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

{2.5} Về án phí: chị Nguyễn Thị H thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001169 ngày 25 tháng 02 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An; chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- NA
- Thi hành án DS Nghệ An
- UBND xã P - NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa